|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trường THCS Hồng Thái Đông**  **Tổ:KHXH** | Họ và tên giáo viên: Lê Thị Quyên |  |  |

**Bài 6**

**CHUYỆN KỂ VỀ NHỮNG NGƯỜI ANH HÙNG**

(12 tiết)

**MỤC TIÊU CHUNG BÀI 6**

**1. Về kiến thức**

**-** Nhận biết được một số yếu tố của truyền thuyết như: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo, nhận biết được chủ đề của VB.

- Nhận biết được VB thông tin thuật lại một sự kiện và cách triển khai VB theo trật tự thời gian.

- Hiểu được công dụng của dấu chấm phẩy (đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong một chuỗi liệt kê phức tạp).

- Bước đầu biết viết một văn bản thông tin thuật lại một sự kiện.

- Kể được một truyền thuyết.

**2. Về năng lực**

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác**:** Biết lắng nghe và phản hồi tích cực; Tiếp nhận được các văn bản về những vấn đề đơn giản của đời sống, khoa học, nghệ thuật.

-Năng lực ngôn ngữ: làm chủ ngôn ngữ,trao đổi, giao tiếp, chia sẻ suy nghĩ về văn bản.

**-** Năng lực thẩm mĩ:phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của văn bản với các văn bản có cùng chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:Phân tích được tình huống trong học tập; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập.

**3. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ, chịu khó chuẩn bị kiến thức vận dụng làm bài;

- Tự hào về lịch sử và truyền thống văn hóa của dân tộc, có khát vọng cống hiến vì những giá trị cộng đồng.

- Yêu quý và tự hào ngôn ngữ dân tộc. Giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

- Có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

Ngày soạn: 12/01/2024

Ngày giảng: 17,19 /01/2024

**TUẦN 19** - **TIẾT 73,74,75**

**VĂN BẢN 1. THÁNH GIÓNG**

Môn học: Ngữ văn; Lớp: 6

Thời gian thực hiện: 03 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS xác định được chủ đề của truyện.

- HS nhận biết được những đặc điểm cơ bản làm nên truyện truyền thuyết: tình huống điển hình của cốt truyện, các chi tiết tiêu biểu, nhân vật có tính biểu trưng cho ý chí và sức mạnh của tập thể, lời kể có nhiều chi tiết hoang đường, kì ảo…

- HS nhận xét, đánh giá về một số thủ pháp nghệ thuật nhằm tô đậm tính xác thực của câu chuyện trong lời kể truyền thuyết.

**2. Năng lực**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện.

- Năng lực ngôn ngữ: thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Thánh Gióng;* trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Thánh Gióng;.*

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

**3. Phẩm chất**

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: tôn trọng, tự hào về lịch sử dân tộc, tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Máy tính, ti vi. Phiếu học tập.

- Công cụ KTĐG: Phiếu bài tập, sản phẩm của HS

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG ( 5’)**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** GV đặt cho HS những câu hỏi gợi mở vấn đề.

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**a) Mục tiêu**: Giúp HS

- Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học.

**b) Nội dung**:

**GV** yêu cầu HS quan sát video, trả lời câu hỏi của GV.

**HS** quan sát, lắng nghe video bài hát “Thánh Gióng ra trận” suy nghĩ cá nhân và trả lời.

<https://www.youtube.com/watch?v=QecJ0PDnAS4>



**c) Sản phẩm:** HS nêu/trình bày được

- Nội dung của bài hát: Ca ngợi anh hùng Thánh Gióng.

- Cảm xúc của cá nhân (định hướng mở).

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

\* Hoạt động cá nhân chia sẻ.

- Chiếu video, yêu cầu HS quan sát, lắng nghe & đặt câu hỏi:

? Cho biết nội dung của bài hát? Bài hát gợi cho em cảm xúc gì?

- Yêu cầu HS đọc ngữ liệu trong SGK.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

+ HS nghe và trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ HS trình bày sản phẩm thảo luận

+ GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

+ GV dẫn dắt: Người anh hùng là những người được ngưỡng mộ vì những phẩm chất cao cả hay thành tích phi thường, giúp ích cho nhiều người. Tiêu chuẩn của người anh hùng đầu tiêu là yếu tố thành tích phi thường, có lợi ích cho cộng đồng. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về người anh hùng Thánh Gióng đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm trong buổi đầu dựng nước của dân tộc.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu chung ( 15’)**

**a. Mục tiêu:** - HS xác định được chủ đề của truyện.

- HS nhận biết được những đặc điểm cơ bản của thể loại

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  Hãy đọc phần giới thiệu bài và tri thức Ngữ Văn  ? Cho biết chủ đề của bài 6?  ? Truyền thuyết là gì? Một số yếu tố của truyền thuyết?  -GV chia lớp 3 nhóm, trả lời các yếu tố truyền thuyết ( các nhóm thực hiện trên PHT )    **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe, suy nghĩ  - GV lắng nghe, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Hs trả lời câu hỏi  ***\*Dự kiến sản phẩm***  1. **Chủ đề bài học**: Chuyện kể về những người anh hùng  🡪 Cộng đồng hình thành và phát triển nhờ vào sự cống hiến, hi sinh của những người anh hùng  🡪 Giúp các em có ý chí, sức trẻ để xây dựng tổ quốc.  **2.Truyền thuyết**  - KN truyền thuyết  - Các yếu tố truyền thuyết: 3 nhóm hoàn thành phiếu học tập, đại diện trình bày  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Gv định hướng về mục tiêu cần đạt qua bài học cho học sinh | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Truyền thuyết**  ***Truyền thuyết*** là loại truyện dân gian, kể về các sự kiện và nhân vật ít nhiều có liên quan đến lịch sử, thông qua sự tưởng tượng, hư cấu.  **2.Một số yếu tố của truyền thuyết**  - **Cốt truyện**: Kể về cuộc đời và những chiến công của các nhân vật lịch sử, hoặc giải thích các phong tục, tập quán...  - **Trình tự kể**: được kể theo mạch tuyến tính (có tính chất nối tiếp, theo trình tự thời gian).  - Nội dung thường gồm ba phần gắn với cuộc đời của nhân vật chính: hoàn cảnh xuất hiện và thân thế; chiến công phi thường; kết cục.  - **Nhân vật chính**: là những người anh hùng, người có tài năng xuất chúng, đại diện cho nhân dân....  - **Lời kể**: cô đọng, mang sắc thái trang trọng, ngợi ca.  - **Yếu tố kì ảo** (lạ và không có thật): xuất hiện đậm nét, nhằm tôn vinh, lí tưởng hóa nhân vật và chiến công của họ |

**Hoạt động 2.2. Khám phá văn bản**

**Hoạt động 2.2.1. Đọc và tìm hiểu văn bản ( 25 phút )**

**a. Mục tiêu:**

- HS nhận biết được những đặc điểm cơ bản làm nên truyện truyền thuyết: tình huống điển hình của cốt truyện, các chi tiết tiêu biểu, nhân vật có tính biểu trưng cho ý chí và sức mạnh của tập thể, lời kể có nhiều chi tiết hoang đường, kì ảo…

- HS nhận xét, đánh giá về một số thủ pháp nghệ thuật nhằm tô đậm tính xác thực của câu chuyện trong lời kể truyền thuyết.

- Yêu nước: Biết giữ gìn, phát huy truyền thống dựng nước, giữ nước và trân trọng các giá trị văn hóa của dân tộc.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS bằng ngôn ngữ nói, PHT

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **NV 1**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  ?Văn bản TG cần đọc như thế nào?  *-* GV hướng dẫn cách đọc:  + Đoạn Gióng ra đời: giọng ngạc nhiên, hồi hộp  + Đoạn Gióng trả lời sứ giả: giọng dõng dạc, trang nghiêm.  + Đoạn cả làng nuôi Gióng: giọng háo hức, phấn khởi.  + Đoạn Gióng đánh giặc: khẩn trương, mạnh mẽ.  + Đoạn cuối: giọng chậm, nhẹ, xa vời, mang màu sắc huyền thoại.  GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  - GV yêu cầu HS giải nghĩa những từ khó: *sứ giả, áo giáp, tây, truyền, khôi ngô, phúc đức, thụ thai, phi…*  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV2:**  **GV cho HS xem vi deo phim cổ tích*Thánh Gióng***  [**https://www.youtube.com/watch?v=W7n0A0ei0h4**](https://www.youtube.com/watch?v=W7n0A0ei0h4)  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS dựa vào văn bản vừa đọc, trả lời câu hỏi:  Phiếu bài tập số 1:  + *Thánh Gióng thuộc thể loại truyện gì? Nhắc lại đặc điểm chính của thể loại đó?*  + Tóm tắt văn bản Thánh Gióng  *+ Câu chuyện được kể bằng lời của nhân vật nào? Kể theo ngôi thứ mấy?*  *+ Xác định phương thức biểu đạt? Bố cục của văn bản?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  **+ GV chấm điểm 1 số HS thực hiện tốt nhiệm vụ**  **GV bổ sung:**  Các sự việc xoay quanh nhân vật Gióng, vậy ở mỗi phần, thông qua hình tượng nhân vật Thánh Gióng nhân dân ta muốn gửi gắm điều gì? ... | **II. Đọc và tìm hiểu văn bản**  1. **Đọc**  **2.Tìm hiểu văn bản**  -Thể loại:Truyền thuyết  - Ngôi kể: ngôi thứ ba  - PTBĐ: tự sự  -Nhân vật chính:  Thánh Gióng.  **Bố cục:** 4 phần  - P1: từ đầu… *nằm đấy* : Sự ra đời kỳ lạ của Gióng  - P2: Tiếp… *cứu nước*: Sự trưởng thành của Gióng  - P3: Tiếp… *lên trời*: Gióng đánh tan giặc và bay về trời  - P4: Còn lại: Những vết tích còn lại của Gióng. |

**Hoạt động 2.2.2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tìm hiểu sự ra đời kì lạ, sự trưởng thành, đánh giặc của Thánh Gióng và ý nghĩa của các chi tiết trong truyện.

**b.Nội dung**:

- GV sử dụng KT mảnh ghép cho HS thảo luận cặp đôi hoặc nhóm.

- HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thiện nhiệm vụ.

- HS trình bày sản phẩm, theo dõi, nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**c. c.Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Tiết 2: 45 phút**  **NV1**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV**)  Phiếu bài tập số 2:  *? Nêu thời gian, địa điểm, hoàn cảnh diễn ra các sự việc trong câu truyện?*  *? Thánh Gióng đã ra đời kì lạ như thế nào?*  *? Sự ra đời kì lạ đó báo hiệu hiệu điều gì?*  - Chia nhóm cặp đôi và giao nhiệm vụ:  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS:  - Làm việc cá nhân 2’ (đọc SGK, tìm chi tiết)  - Làm việc nhóm cặp 3’ (trao đổi, chia sẻ và thống nhất nội dung trả lời).  - Đại diện lên báo cáo kết quả thảo luận nhóm, HS nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  GV: Hướng theo dõi, quan sát HS thảo luận nhóm, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **B3: Báo cáo, thảo luậnHS**:  - Đại diện lên báo cáo sản phẩm của nhóm mình.  - Nhóm khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV:**  - Yêu cầu HS báo cáo, nhận xét, đánh giá.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  + Cha mẹ Gióng là những người tốt bụng, hiện lành , được đền đáp xứng đáng 🡪 thể hiện quan niệm của dân gian ở hiền gặp lành.  + Có thể nói, ngay từ những chi tiết đầu tiên của câu chuyện đã đưa ta vào thế giới của những điều kì lạ. Ta chưa bao giờ gặp một bà mẹ ướm vào vết chân lạ mà có thai. Ta cũng chẳng thấy ai mang thai trong 12 tháng 🡪 sự ra đời của một con người phi thường.  **NV2:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi cho các nhóm :**  **Phiếu bài tập số 3:**  *? Nêu hoàn cảnh đất nước ta trong thời gian này?*  *? Tiếng nói đầu tiên của Gióng là gì? Em có nhận xét gì về tiếng nói ấy?*  *? Sau khi gặp sứ giả, Gióng có thay đổi như thế nào?* Bà con xóm làng đã có hành động gì giúp đỡ Gióng? Ý nghĩa của hành động đó?  ***- GV yêu cầu HS thảo* luận** theo nhóm, ý nghĩa của các chi tiết:  ***Gv bổ sung:*** Trong khoảng thời gian và không gian đó đã xảy ra sự việc: giặc Ân đã xâm phạm bờ cõi nước ta. Thế giặc rất mạnh, đất nước ra đối diện với một mối lâm nguy, thử thách to lớn là đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ yên bờ cõi. Tại thời điểm này, lịch sử đòi hỏi nước ta phải có những cá nhân kiệt xuất, những người tài giỏi đánh giặc giúp dân cứu nước.  + Tiếng nói đầu tiên của Gióng là tiếng nói đòi đi đánh giặc  + Bà con góp gạo nuôi Gióng  + Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai trở thành tráng sĩ  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  Tiếng nói đầu tiên:  + “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”  + “Ta sẽ phá tan lũ giặc này”  - Bà con góp gạo nuôi chú bé.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  **- GV thu PHT của 1 số nhóm, chấm điểm**  GV chuẩn kiến thức:  Tiếng nói đầu tiên:  + “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”  + “Ta sẽ phá tan lũ giặc này”  🡪 Đó là nhiệm vụ, sứ mệnh cao cả của Gióng là bảo vệ đất nước. Đáp ứng tiếng goi cứu nước khi Tổ quốc lâm nguy.  **- GV** mở rộng: Tiếng nói đầu tiên của cậu bé là đòi đánh giặc:  + Gióng là hình ảnh của nhân dân, khi dân tộc gặp cơn nguy biến thì họ sẵn sàng đứng ra cứu nước, giống như Gióng, khi vua vừa kêu gọi đã đáp lời cứu nước.  + Chi tiết Gióng cất tiếng đầu tiên là đòi đánh giặc cũng hàm chứa 1 sự thật rằng: ở 1 đất nước luôn bị ngoại xâm như nước ta thì khả năng đánh giặc phải luôn thường trực từ tuổi bé thơ để đáp ứng lời kêu gọi của Tổ quốc, đúng như nhà thơ Tố Hữu đã từng viết:  “Ôi Việt Nam xứ sở lạ lùng  Đến em thơ cũng hóa những anh hùng  Đến ong dại cũng luyện thành dũng sĩ...”  - Bà con góp gạo nuôi chú bé.  +Gióng lớn lên bằng thức ăn, đồ mặc của nhân dân, nuôi dưỡng bằng những cái bình thường, giản dị.  + Chi tiết còn nói lên truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết của dân tộc ta từ thuở xưa. ND ta rất yêu nước, ai cũng mong Gióng lớn nhanh ra trận đánh giặc.  🡪Sức mạnh của Gióng là sức mạnh của toàn dân. Một người không thể cứu nước, phải toàn dân hợp sức thì công cuộc đánh giặc cứu nước mới trở lên mau chóng.  **Tiết 3 ( 25’)**  **NV3**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi :  Phiếu bài tập số 4 :  *+ Chiến công phi thường mà Gióng đã làm nên là gì?*  ? Nêu ý nghĩa của chi tiết:  *+ Ngựa sắn phun ra lửa, roi sắt quật vào giặc chết như ngả rạ và những cụm tre cạnh đường quật giặc tan vỡ.*  *+ Tráng sĩ đánh giặc xong, cởi giáp sắt bỏ lại và bay thẳng lên trời.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  Gióng đã đánh tan quân giặc.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **- GV thu PHT của các nhóm, chấm điểm nhms thực hiện tốt.**  GV chuẩn kiến thức:  *- Chú bé vùng dậy, vươn vai thành tráng sĩ:*  +Sự vươn vai của Gióng có liên quan đến truyền thống của truyện cổ dân gian. Thời cổ nhân dân ta quan niệm người anh hùng phải khổng lồ về thể xác, sức mạnh, chiến công. Thần Trụ trời, Sơn Tinh ... đều là những nhân vật khổng lồ. Cái vươn vai của Gióng để đạt đến độ phi thường ấy.  🡪Sự lớn lên của Gióng đã đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ cứu nước. Khi lịch sử đặt ra vấn đề sống còn cấp bách, khi tình thế đòi hỏi dân tộc vươn lên một tầm vóc phi thường thì dân tộc ta vụt lớn dậy như Thánh Gióng, tự mình thay đổi tư thế tầm vóc của mình.  *- Roi sắt gãy, Gióng nhổ tre bên đường đánh giặc:*  🡪Chi tiết cho thấy sự sáng tạo, nhanh trí của Gióng  Gióng đánh giặc không những bằng vũ khí mà bằng cả cỏ cây của quê hương đất nước, bằng bất cứ những gì có thể giết được giặc 🡪 thể hiện quyết tâm giết giặc đến cùng.  **Tích hợp GDQPAN**  (Ví dụ về cách sử dụng sáng tạo vũ khí tự tạo của nhân dân trong chiến tranh: gậy tre, chông tre...)  ? Trong các cuộc kháng chiến chống TDP và đế quốc Mĩ, nhân dân ta có sử dụng cây tre làm vũ khí. Em hãy giới thiệu cho cả lớp biết?  - Nhân dân VN đã sử sụng cây tre vót nhọn đầu làm chông tre…  - *Giặc tan, Gióng cưỡi ngựa bay về trời*:  Đánh giặc xong, Gióng không trở về nhận phần thưởng. Dấu tích của chiến công, Gióng để lại cho quê hương xứ sở (tên đất, tên làng, ao hồ...) 🡪Nhân dân yêu mến, trân trọng muốn giữ mãi hình ảnh của người anh hùng nên đã để Gióng về với cõi vô biên, bất tử, sống mãi trong lòng dân tộc.  **NV4**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS trả lời:  Phiếu bài tập số 5:  *+ Lời kể nào trong truyện Thánh Gióng hàm ý rằng câu chuyện đã xả ra trong quá khứ? Tìm chi tiết đó.*  *+ Theo em, ý nghĩa của hình tượng TG là gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm:  *Hiện nay, vẫn còn đền thờ ở làng…. làng Cháy*  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV chuẩn kiến thức:  - Đây cũng là một biểu hiện có tính chất đặc thù trong thi pháp truyền thuyết, Người kể chuyện truyền thuyết có ý muốn tạo niềm tin ở người đọc, người nghe truyền thuyết nên thường đưa vào các lời kể hàm ý về tính xác thực của câu chuyện. Đồng thời cũng cho thấy trí tưởng tượng phong phú của tác giả dân gian khi sáng tạo nhiều chi tiết sinh động, kì lạ làm tăng thêm vẻ đẹp linh thiêng, hấp dẫn cho nhân vật, gắn lịch sử với phong tục, địa danh nhằm biểu đạt ý nghĩa thiêng liêng: phong tụ, địa danh của đất nước đã được “lịch sử đặt tên” nhờ những chiến công vĩ đại trong sự nghiệp dựng nước, giữ nước của nhân dân.  Hình tượng thánh gióng: tiêu biểu, rực rỡ của người anh hùng đánh giặc giữ nước. TG mang trong mình sức mạnh của cộng đồng ở buổi đầu dựng nước: sức mạnh vô hạn của tự nhiên đất nước, sức mạnh và ý chí của nhân dân – những người thợ thủ công anh hùng, những người nông dân, những binh lính anh hùng, Tầm vóc khổng lồ của TG là biểu động của sự kết tinh tất cả các sức mạnh đó. | I**II. Khám phá văn bản**  **1.** **Sự ra đời của Gióng**  - Thời gian, địa điểm: vua Hùng thứ 6, tại làng Gióng.  - Con người : Hai vợ chồng già, phúc đức  - Gióng ra đời : mẹ ướm vết chân lạ, mang thai 12 tháng ; cậu bé 3 năm không biết nói, cười, không biết đi  🡪 Sự ra đời kì lạ, báo hiệu một con người phi thường.  **2. Sự trưởng thành của Gióng**   |  |  | | --- | --- | | **Chi tiết** | **Cảm nhận về ý nghĩa chi tiết** | | Tiếng nói đầu tiên xin đi đánh giặc | -> Ca ngợi lòng yêu nước tiềm ẩn... | | + Nguyện vọng, ý thức tự nguyện đánh giặc cứu nước, yêu nước tạo khả năng kì lạ. | | + Sức mạnh tự cường và niềm tin chiến thắng. | | Gióng đòi roi sắt, ngựa sắt, giáp sắt | -> Vũ khí hiện đại. | | Bà con góp gạo nuôi Gióng | *->*Tinh thần đoàn kết cộng đồng. Đánh giặc cứu nước là ý chí, sức mạnh toàn dân. | |   🡪Gióng là người anh hùng của nhân dân, được dân nuôi lớn, mang theo sức mạnh của toàn dân.  **3. Gióng đánh giặc và bay về trời**   |  |  | | --- | --- | | **Chi tiết** | **Cảm nhận về ý nghĩa chi tiết** | | Gióng vươn vai trở thành tráng sĩ | -> sự lớn dậy phi thường về thể lực của Gióng để đáp ứng yêu cầu cứu nước. | | Gióng nhổ tre bên đường đánh giặc | -> Gióng không chỉ đánh giặc bằng vũ khí hiện đại (sắt) mà bằng cả vũ khí thô sơ, bằng cỏ cây, hoa lá của đất nước. | | Giặc tan, Gióng cởi bỏ giáp sắt rồi bay về trời | -> Người anh hùng vô tư, trong sáng, không màng địa vị, công danh.  ***-*** Sự ra đi phi thường là ước muốn bất tử hoá Thánh Gióng | | |   ->Người anh hùng xuất hiện khi nguy nan và trở thành bất tử trong mơ ước và quan niệm của nhân dân.  **4. Những dấu tích còn lại**  - Đền thờ Phù Đổng Thiên Vương  - Bụi tre đằng ngà  - Ao hồ liên tiếp  - Làng Cháy  🡪 Thể hiện sự trân trọng, biết ơn, niềm tự hào và ước muốn về một người anh hùng cứu nước giúp dân. |

**Hoạt động 2.3: Tổng kết ( 10’)**

**a. Mục tiêu:** Khái quát nội dung, ý nghĩa văn bản

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi: HS hoạt động nhóm**  **?** *Khái quát nội dung**ý nghĩa và đặc sắc nghệ thuật của truyện bằng sơ đồ tư duy?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2:HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  GV chuẩn kiến thức. | **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung***  \* *Nội dung*: Truyện kể về công lao đánh đuổi giặc ngoại xâm của người anh hùng Thánh Gióng, qua đó thể hiện ý thức tự cường của dân tộc ta.  \* *Ý nghĩa*: Truyện ca ngợi người anh hùng đánh giặc tiêu biểu cho sự trỗi dậy của truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, anh dũng kiên cường của dân tộc ta.  **2. Nghệ thuật**  - Chi tiết tưởng tượng kì ảo  - Kết hợp cốt lõi sự thực lịch sử với những yếu tố hoang đường. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP ( 5’)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi trắc nghiệm:*

**Câu 1:** Ý nào không đúng về ý nghĩa hình tượng Thánh Gióng là gì?

A. tượng trưng cho sức mạnh của tinh thần đoàn kết toàn dân

B. biểu tượng về lòng yêu nước, sức mạnh chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.

C. ước mơ cùa nhân dân ta về hình mẫu lí tưởng của người anh hùng chống giặc ngoại xâm thời kì đầu dựng nước.

D. Thể hiện tinh thần đoàn kết chế ngự thiên nhiên.

**Câu 2:** Trong truyện Thánh Gióng, cậu bé Gióng cất tiếng nói đầu tiên khi nào?

A. Khi Gióng được sáu tuổi và đòi đi chăn trâu.

B. Khi cha mẹ Gióng bị bệnh và qua đời.

C. Khi nghe sứ giả của nhà vua thông báo công chúa kén phò mã.

D. Khi nghe sứ giả của nhà vua đi loan truyền tìm người tài giỏi cứu nước, phá giặc Ân.

**Câu 3:** Tác phẩm Thánh Gióng thuộc thể loại truyện dân gian nào?

A. Cổ tích.

B. Thần thoại.

C. Truyền thuyết.

D. Ngụ ngôn.

**Câu 4**: Phát biểu nào sau đây nói đúng nhất về nhân vật Thánh Gióng trong truyền thuyết Thánh Gióng?

A. Thánh Gióng là nhân vật được xây dựng từ hình ảnh những người anh hùng có thật thời xưa.

B. Thánh Gióng là nhân vật được xây dựng từ trí tưởng tượng bắt nguồn từ tinh thần yêu nước của nhân dân.

C. Thánh Gióng là một cậu bé kì lạ chỉ có trong thời kì đầu dựng nước.

D. Thánh Gióng là nhân vật thể hiện khát vọng chinh phục thiên nhiên.

**Câu 5:** Để ghi nhớ công ơn của Thánh Gióng, vua Hùng đã phong cho Thánh Gióng danh hiệu gì?

A. Đức Thánh Tản Viên.

B. Lưỡng quốc Trạng nguyên.

C. Bố Cái Đại Vương.

D. Phù Đổng Thiên Vương.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**4. HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG ( 5’)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học liên hệ thực tế.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi:* ? Em hiểu thế nào về ý nghĩa của hoạt động thể thao trong nhà trường, mang tên Hội khỏe Phù Đổng ?

-HS trao đổi, trình bày suy nghĩ

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**\* Hướng dẫn về nhà**

- Học bài, nắm được thể loại truyền thuyết và các yếu tố cơ bản của truyền thuyết.

- Tóm tắt truyện Thánh Gióng, nội dung, ý nghĩa truyện

- Chuẩn bị tiết 76: Thực hành Tiếng Việt